

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM**

*Bản án số: 14/2024/HSST
Ngày 25 - 01 - 2024*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN - HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Quốc Phòng; ông Ngô Quốc Vũ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Minh Tiến - Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 127/2023/HSST ngày 05 tháng 12 năm 2023, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2024/QĐXX-HS ngày 12 tháng 01 năm 2024 đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Tiến Th, sinh năm 1999; nơi cư trú: Tổ dân phố Quỳnh Ch, phường Lam H, thành phố Phủ L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th và bà Nguyễn Thị Ng; vợ, con: Chưa có; Tiền án: Ngày 10/11/2020 bị TAND thị xã Duy Tiên xử phạt 27 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 54 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự; tiền sự: Không; tạm giữ; tạm giam: Không. Hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2/ Thái Văn Đ, sinh năm 1996; nơi cư trú: Thôn Cát Th, xã Nguyễn Ú, huyện Kim B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thái Văn T và bà Đoàn Thị Gi; vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam: Không. Hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

*** Bị hại:**

- Anh Nguyễn Văn A, sinh năm 1998; địa chỉ: Đội 7, thôn Trung H, xã Hùng T, huyện Mỹ Đ, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

- Bà Lê Thị X, sinh năm 1938 (đã chết); đại diện theo pháp luật gồm: Ông Nguyễn Quang Kh, sinh năm 1937; ông Nguyễn Phúc Tr, sinh năm 1960; ông

Nguyễn Đình K, sinh năm 1965; ông Nguyễn Tiến Đ, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1974; cùng địa chỉ: Tổ dân phố Đông H, phường Duy H, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam. Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1958; địa chỉ: Thị trấn Quý S, huyện Lục Ng, tỉnh Bắc Giang. Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1968; địa chỉ: Xã Tô H, huyện Thường T, thành phố Hà Nội. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1976; địa chỉ: Phường Tiên N, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam. Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đình K, sinh năm 1965; địa chỉ: Tổ dân phố Đông H, phường Duy H, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam; có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Anh Thái Văn T, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn Cát Th, xã Nguyễn Ú, huyện Kim B, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1996; địa chỉ: Tổ 38, khóm 3, phường 2, thành phố Cao L, tỉnh Đồng Tháp; vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1990; địa chỉ: Tổ dân phố Quỳnh Ch, phường Lam H, thành phố Phủ L, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

*** Người làm chứng:** Anh Lê Văn Th; anh Nguyễn Văn H; chị Trần Thị Lâm H (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 06/9/2022, Nguyễn Tiến Th không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, màu đỏ, đeo BKS: 59S1 - 579.27, phía sau chở anh Nguyễn Văn A đi từ Cầu Giẽ, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội về khu đô thị Đồng Văn xanh. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, Th điều khiển xe mô tô BKS 59S1 - 579.27 đi đến đoạn Km 218+166,61 đường tránh Quốc lộ 1A thuộc địa phận tổ dân phố Đông H, phường Duy H, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam trên phần đường dành cho các phương tiện giao thông chiều Hà Nội - Kim Bảng với tốc độ khoảng 50 - 60km/h. Th phát hiện cách đầu xe mô tô của mình khoảng 30m, thấy bà Lê Thị X đi bộ từ bên trái sang bên phải đường theo chiều đi của Th. Lúc này do trời mưa nên Th vẫn giữ nguyên tốc độ của xe và giơ tay trái lên che mắt, còn tay phải điều khiển xe đi về phía trước. Khi bà X đi sang đến làn đường dành cho xe cơ giới chiều Hà Nội - Kim Bảng, cách đầu xe mô tô của Th khoảng 05m thì Th mới đánh lái sang phải để tránh bà X, nhưng do khoảng cách quá gần nên đã để phần cánh yếm phía trước bên trái, càng xe và tay nắm phía trước bên trái va vào phần người bên phải của bà X, làm bà X ngã xuống đường, xe mô tô BKS 59S1 - 579.27 bị đổ nghiêng bên trái xuống đường, trượt rê vào mép đường bên phải khoảng 16m thì dừng lại, Th và anh Nguyễn Văn A đều bị ngã xuống đường. Ngay lúc này Thái Văn Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda màu xanh, đeo BKS 90B2 - 742.55 đi phía sau cùng chiều đi đến. Khi cách bà X khoảng 05m, Đ phát hiện có vật lạ đang nằm trên đường nên đạp phanh nhưng

do khoảng cách quá gần nên đã để bánh xe phía trước và gầm xe mô tô va vào phần thân người bà X (tức là phần bụng, ngực, đầu) làm xe mô tô BKS: 90B2 - 742.55 mất lái, trượt về phía trước khoảng 25m thì dừng lại.

Hậu quả: Bà X tử vong tại chỗ, Nguyễn Tiến Th, Thái Văn Đ và anh Nguyễn Văn A đều bị xây sát, hai phương tiện hư hỏng.

Đối với thương tích của anh Nguyễn Văn A: Do thương tích nhẹ nên anh Nguyễn Văn A không có đề nghị, yêu cầu gì về thương tích của mình.

Khám nghiệm hiện trường: Đoạn đường xảy ra tai nạn giao thông tại Km218 QL1A đường tránh Phủ Lý, thuộc địa phận tổ dân phố Đông H, phường Duy H, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam, là đường 02 chiều, được phân cách với nhau bằng vạch sơn màu vàng rộng 0,15m đứt quãng, được trải nhựa áp phan bằng phẳng. Chiều đường Hà Nội - Kim Bảng được chia làm 02 làn đường, làn đường phía trong, tiếp giáp với lề đường rộng 1,8m, làn phía ngoài rộng 3,35m. Bên phải chiều đường này có lề đường rộng 1,1m và có biển cảnh báo nguy hiểm số W207.a “*Giao nhau với đường không ưu tiên*”. Đo từ chân cột biển báo này về trung tâm hiện trường là 115,11m. Chiều đường Kim Bảng - Hà Nội có 02 làn đường, làn phía ngoài, bên trái rộng 3,37m; làn phía trong, bên phải rộng 1,8m. Lấy điểm tiếp giáp má mặt cột Km218 QL1A được cắm bên phải chiều đường Hà Nội - Kim Bảng làm điểm mốc, lấy mép đường bên phải chiều Hà Nội đi Kim Bảng làm mép chuẩn.

Hiện trường để lại 7 khu vực, dấu vết được đánh số thứ tự từ 1 đến 7. Dấu vết thứ nhất là tử thi nữ giới nằm úp sấp mặt trên đường, đầu quay về phía Hà Nội, chéch vào mép chuẩn, chân quay về phía Kim Bảng, chéch vào tim đường. Tại vị trí đầu nạn nhân có chảy chất màu nâu đỏ (dạng máu) hướng vào mép chuẩn, kích thước (1,8x0,8)m, đỉnh đầu cách mép chuẩn 2,8m, cách điểm mốc 166,61m về phía Kim Bảng, hai gót chân cách nhau 0,1m, gót chân trái cách mép chuẩn 3,4m. Từ đỉnh đầu nạn nhân về phía Hà Nội 1m46 là vết màu nâu đỏ (nghi máu), dạng bắn tung tóe, kích thước (1,25x0,6)m theo hướng Hà Nội - Kim Bảng, tâm vết cách mép chuẩn là 3,3m, cách đỉnh đầu tử thi là 1,46m về phía Hà Nội. Từ tâm khu vực máu này về phía Kim Bảng 17,37m là xe mô tô BKS 59S1 – 579.27, được dựng bằng chân chống nghiêng trên mặt đường, đầu xe quay về phía Kim Bảng, đuôi xe quay về phía Hà Nội, tâm trục bánh trước xe mô tô cách mép chuẩn là 0,35m, tâm trục bánh sau cách mép chuẩn là 0,45m. Từ tâm khu vực máu về phía Kim Bảng 30,3m là xe mô tô BKS 90B2 – 742.55, được dựng bằng chân chống nghiêng trên mặt đường, đầu xe quay về phía Kim Bảng, đuôi xe quay về phía Hà Nội, tâm trục trước xe mô tô cách mép chuẩn là 0,2m, tâm trục bánh sau cách mép chuẩn là 0,15m. Từ tâm khu vực máu về phía Kim Bảng 1,46m là điểm đầu vết trượt, có kích thước (13,8x0,12)m, hướng Hà Nội – Kim Bảng, điểm đầu vào mép chuẩn là 1,46m, điểm cuối trùng với mép chuẩn. Từ tâm khu vực máu về phía Kim Bảng 16m là tâm khu vực nhựa

vỡ, có kích thước (0,8x0,8)m, tâm khu vực vào mép chuẩn là 0,3m, cách tâm trục bánh sau xe mô tô BKS 59S1 – 579.77 về phía Hà Nội là 1,2m. Từ tâm khu vực máu về phía Kim Bảng 11,57m là điểm đầu tổ hợp vết trượt sạt, có kích thước (23,3 x 1,31)m, hướng Hà Nội – Kim Bảng, điểm gần nhất đầu vết cách mép chuẩn 4,02m, điểm gần nhất cuối vết cách mép chuẩn là 4,45m.

Khám nghiệm phương tiện:

- Khám xe mô tô BKS 59S1 – 579.27: Xe không có gương chiếu hậu 02 bên. Đèn pha, đèn xi nhan bên trái phía trước và ốp nhựa bị vỡ rời. Mặt ngoài phía trên ốp nhựa trên đèn pha có vết mài sạt trên diện KT(17x8)cm, hướng từ dưới lên trên, từ trái sang phải. Cạnh trước trên ngoài cùng tay nắm tay lái bên trái có vết mài sạt nhựa KT(2x0,5)cm, hướng từ trước về sau, từ phải sang trái; đầu mút tay nắm này chuyển động tròn, bề mặt có vết mài sạt kim loại KT(1,5x1,5)cm, không xác định được chiều hướng; khe hở đầu mút và tay nắm có bám dính tổ chức hoa cỏ, đầu đỉnh tay nắm cách mặt đất 95cm. Cạnh trước tay côn trái có vết mài sạt kim loại KT(1x1)cm, hướng từ trước về sau, từ phải sang trái. Ốp nhựa mặt nạ đầu xe gãy chốt định vị bên phải, bên trái bật rời khỏi các cửa hãm, lệch theo hướng từ phải sang trái. Mặt ngoài nửa bên trái mặt nạ này có vết mài sạt và in hằn các đường song song trên diện KT(20x7)cm hướng từ trái sang phải, từ dưới lên trên, điểm thấp nhất cách mặt đất 73cm. Mặt trước cánh yếm chắn gió bên trái có vết xước bám bụi đất, trên diện KT(13x5,5)cm, hướng từ trước ra sau, từ dưới lên trên. Mặt ngoài phía trên nửa bên trái chắn bùn bánh trước có vết mài sạt nhựa, in hằn các đường song song trên diện KT(24x10)cm, hướng từ dưới lên trên, từ trái sang phải, điểm thấp nhất cách mặt đất là 46cm. Đầu trên chắn bùn này lệch theo hướng từ trái sang phải so với điểm chính giữa mặt lặn lốp 4,5cm. Cản số phía trước bên trái bị cong hướng từ phải sang trái, từ trước về sau. Cạnh trước dưới ngoài cùng bàn đạp của cản số này có vết mài sạt kim loại KT(0,8x0,5)cm, hướng từ trước về sau. Cạnh ngoài dưới để chân trước bên trái bám dính nhiều bụi đất; cạnh trước ngoài ốp cao su để chân này có vết chùi sạch bụi hướng từ trước về sau, lõi kim loại để chân này bị cong từ trước về sau. Để chân trái phía sau gãy rời, để lộ sáng kim loại vị trí hai ốc chốt giữ. Cạnh ngoài tay xích phía sau bên trái rải rác có vết mài sạt kim loại trên diện KT(16x0,5)cm, hướng từ trước về sau, từ dưới lên trên. Nửa phía trước bên phải yên xe bám dính nhiều bụi đất.

- Khám xe mô tô BKS 90B2 – 742.55: Xe không có gương chiếu hậu bên phải. Cạnh trước trên chân gương chiếu hậu bên phải có vết mài vệt kim loại KT(1x0,8)cm, hướng từ dưới lên trên. Cạnh trước ngoài đầu mút tay phanh bên phải có vết mài sạt kim loại KT(2x1,5)cm, hướng từ dưới lên trên, từ trước về sau. Mặt ngoài đầu mút tay nắm bên phải chuyển động xoay tròn, có vết mài sạt trên toàn khung kim loại, không xác định được chiều hướng. Cạnh ngoài góc lượn phía trên cánh yếm bên phải có vết mài sạt nhựa KT(20x6)cm, hướng từ

dưới lên trên từ trước về sau. Mặt ngoài nửa bên phải phần đầu mũi chấn bầm bầm trước có vết mài sạt nhựa KT(4x4)cm, hướng từ trước về sau, từ dưới lên trên; Mặt trong nửa phía dưới chấn bầm này có vết màu nâu đỏ, đã khô, dạng bắn tóe (nghi máu) trên diện KT(30x10)cm, hướng từ dưới lên trên. Cạnh trước bên trái phía trên lóc máy có vết màu nâu đỏ (nghi máu) đã khô, dạng bắn tóe trên diện KT(10x4)cm, hướng từ dưới lên trên, từ trước về sau. Cạnh ngoài bàn đạp chân phanh bên phải có vết mài sạt, lõm kim loại KT(2,5x0,5)cm, hướng từ dưới lên trên, từ phải sang trái. Cạnh ngoài dưới ốp cao su để chân trước bên phải có vết mài vệt KT(4x2,5)cm, hướng từ dưới lên trên; cạnh ngoài lõi kim loại để chân này có vết mài sạt KT(1,5x1,5)cm, hướng từ dưới lên trên. Sườn xe bên phải có vết mài sạt nhựa, bám dính chất màu trắng trên diện KT(7,5x6,5)cm, hướng từ trước về sau, từ dưới lên trên. Cạnh dưới bên phải cổ ống xả có vết trượt sạch bụi trên diện KT(9x2,5)cm, hướng từ trước về sau, điểm đầu vết cách đầu trên cùng ống xả này là 12cm. Ốp kim loại bảo vệ ống xả phần đuôi phía sau có vết mài sạt KT(7,5x5)cm, hướng từ trước về sau. Mặt ngoài dưới đuôi cánh yếm chắn gió phía trước bên trái có vết màu nâu đỏ (nghi máu) đã khô, dạng bắn tóe KT(12x8)cm, hướng từ dưới lên trên, từ phải sang trái. Mặt ngoài phía trên cạnh chân chống giữa bên trái có vết màu nâu đỏ (nghi máu) đã khô, dạng bắn KT(5x4)cm, hướng từ dưới lên trên. Ốp nhựa phía dưới sườn xe và mặt ngoài giá đỡ để chân sau bên trái có vết màu nâu đỏ (nghi máu) đã khô trên diện KT(38x10)cm, hướng từ trước về sau, từ dưới lên trên.

Khám nghiệm tử thi: Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 68/22/TT ngày 28/9/2022 của trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Chấn thương sọ não hở: Rách da, sưng nề vùng đầu, bầm tụ máu cơ và tổ chức dưới đầu. Lún, vỡ phức tạp xương hộp sọ, rách màng não cứng, não rập nát thoát ra ngoài theo đường vỡ. Kết quả xét nghiệm Mô bệnh học: rách màng não cứng, tụ máu ngoài và dưới màng cứng. Chảy máu màng nhện, dập não.

Chấn thương ngực kín: Sây sạt da, bầm tụ máu tổ chức dưới da và cơ ngực phải, gãy xương ức, gãy nhiều xương sườn bên phải. Kết quả xét nghiệm Mô bệnh học: Phổi đung dập, chảy máu.

Chấn thương bụng kín: Vỡ gan phải trong bao. Kết quả xét nghiệm Mô bệnh học: Gan đung dập, chảy máu.

2. Nguyên nhân chết: Nguyên nhân từ vong của Lê Thị X do đa chấn thương rất nặng.

3. Cơ chế hình thành vết thương: Qua khám các dấu vết bên ngoài và bên trong nhận định: Đa chấn thương do va đập mạnh với vật tày gây lên.

Ngày 17/10/2022, Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam có công văn số 142/TTPY-KGD trả lời nội dung trong Bản kết luận giám định pháp y về tử thi, cụ thể như sau:

+ Các vết rách da cùng thái dương, chằm trái hướng từ dưới lên trên tương ứng với tổn thương vỡ lún, vỡ phức tạp xương đỉnh - chằm - thái dương trái (xương hộp sọ). Các tổn thương trên do đầu va đập mạnh với vật tày.

+ Gãy 1/3 giữa thân xương ức, gãy nhiều xương sườn bên phải và vỡ thùy gan phải do vùng ngực, bụng va đập mạnh với vật tày.

+ Gãy hở 1/3 dưới hai xương cẳng chân trái do vật tày diện giới hạn tác động với lực rất mạnh.

+ Nguyên nhân tử vong của bà Lê Thị X là do đa chấn thương rất nặng (chấn thương sọ não, chấn thương ngực - bụng kín).

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 21/10/2022, các bên đã thống nhất giải quyết xong phần trách nhiệm dân sự. Theo đó, gia đình Thái Văn Đ, Nguyễn Tiến Th, mỗi gia đình tự nguyện bồi thường cho gia đình bà Lê Thị X số tiền 100.000.000đ.

Vật chứng thu giữ, gồm: Thu của Thái Văn Đ: 01 xe mô tô Wave RSX màu xanh đen, đeo BKS 90B2-742.55, số khung RLHJA3813GY133511, số máy IA38E-0285556; 01 đăng ký xe mô tô BKS 90B2-742.55 số 118077 mang tên Thái Văn Đ; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS số 220542726 cấp cho xe mô tô BKS 90B2-742.55; 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 330195011115 do Sở giao thông vận tải tỉnh Hưng Yên cấp ngày 24/6/2019 cho Thái Văn Điệp;

Thu của Nguyễn Tiến Th: 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, loại GRV, màu đỏ đeo BKS 59S1- 579.27, số khung PMSRU120U2YA44880, số máy F124-144880 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 59S1 - 579.27 số 026541 mang tên Hồ Văn Nghĩa. Tại Bản kết luận giám định số 570/KL-KTHS ngày 16/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam, kết luận: Xe mô tô dán nhãn Suzuki RGV gửi giám định có số khung nguyên thủy là PMSRU120U2YA44880, số máy nguyên thủy là F124-144880. Tại Bản kết luận giám định số 585/KL-KTHS ngày 21/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam, kết luận: Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 026541 gửi giám định ký hiệu A là giả.

Cơ quan điều tra đã trả: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu xanh đen, đeo BKS 90B2 – 742.55; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 90B2 – 742.55 số 118077 mang tên Thái Văn Đ; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS số 220542726 cấp cho xe mô tô BKS 90B2 – 742.55 cho Thái Văn Đ.

Sau khi Bản án hình sự phúc thẩm số 24/2023/HS-PT ngày 21/6/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam tuyên hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2023/HSST ngày 29/3/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên để điều tra lại, ngày 09/10/2023 Cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên có Công văn gửi Phòng CSGT Công an tỉnh Hà Nam đề nghị Hủy bỏ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 45/QĐ-VPHC ngày 17/02/2023 của Phòng CSGT Công an tỉnh

Hà Nam xử phạt Thái Văn Đ số tiền 150.000đ, đồng thời thu hồi và trả lại Thái Văn Đ số tiền 150.000đ.

Ngày 25/10/2023 Phòng CSGT Công an tỉnh Hà Nam ra Quyết định Hủy bỏ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 81/QĐ-HP đối với Thái Văn Đ.

Đối với giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Thái Văn Đ: Cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên đã yêu cầu Đ giao nộp giấy phép lái xe trên nhưng Đ chưa giao nộp cho Cơ quan điều tra.

Cáo trạng số 131/CT-VKS-DT ngày 30/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên đã truy tố Nguyễn Tiến Th về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự; truy tố Thái Văn Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; khoản 5 Điều 65; Điều 56 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Tiến Th mức án từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; chuyển hình phạt 27 tháng tù nhưng cho hưởng án treo tại Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2020/HSST ngày 10/11/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam thành 02 năm 03 tháng tù giam; tổng hợp buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt Thái Văn Đ từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 đến 30 tháng. Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo; về trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết; ngoài ra Viện kiểm sát còn đề xuất giải quyết vật chứng và tuyên án phí đối với các bị cáo.

Tại phiên tòa: Các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, ngoài ra không tranh luận gì. Người đại diện của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, ngoài ra không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Duy Tiên và Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên và Kiểm sát viên:* Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người tham gia tố tụng khác cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Nguyễn Tiến Th không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 06/9/2022, Th điều khiển xe mô tô đeo BKS 59S1 - 579.27, phía sau chở anh Nguyễn Văn A đi đến đoạn Km 218 + 166,61 đường tránh Quốc lộ 1A thuộc địa phận tổ dân phố Đông H, phường Duy H, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam trên phần đường dành cho các phương tiện giao thông chiều Hà Nội - Kim Bảng, do không chấp hành biển cảnh báo nguy hiểm, không làm chủ tốc độ, không nhường đường cho người đi bộ sang đường nên Th đã để phần đầu bên trái xe mô tô BKS 59S1 – 579.27 đâm va vào chân, va vào bên phải người bà Lê Thị X đang đi bộ sang đường, làm bà X bị ngã đập đầu xuống đường.

Ngay sau đó Thái Văn Đ có giấy phép lái xe mô tô theo quy định điều khiển xe mô tô BKS: 90B2 - 742.55 không chấp hành biển cảnh báo nguy hiểm, thiếu chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ xe, đi từ phía sau tới đã đâm vào khu vực bụng, ngực, đầu bà X đang nằm dưới đường. Hậu quả: Bà X bị đa chấn thương vùng bụng, ngực, đầu và tử vong tại chỗ.

Hành vi nêu trên của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương; hành vi của Nguyễn Tiến Th không chấp hành biển cảnh báo nguy hiểm, không làm chủ tốc độ, không nhường đường cho người đi bộ sang đường đã vi phạm các Điều 11, 12 Luật giao thông đường bộ gây hậu quả làm chết một người trong khi bị cáo chưa có giấy phép lái xe đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" tội phạm hình phạt quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Hành vi của Thái Văn Đ thiếu chú ý quan sát, không chấp hành biển cảnh báo nguy hiểm, không làm chủ tốc độ điều khiển xe mô tô 90B2-742.55 chèn qua người bà X ở vị trí khoảng giữa người trên phần bụng và dưới phần ngực là một trong những nguyên nhân làm bà X tử vong; hành vi của Thái Văn Đ không thuộc trường hợp sự kiện bất ngờ bởi lẽ lần va chạm thứ nhất với người bị hại do Nguyễn Tiến Th gây ra với lần va chạm thứ hai do Thái Văn Đ gây ra không xảy ra liên tiếp mà có một khoảng thời gian nhất định đủ để Thái Văn Đ có cơ hội và có thể xử lý được nếu Đ làm chủ được tốc độ, tuân thủ biển báo vì thế hành vi của Thái Văn Đ đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định

về tham gia giao thông đường bộ" tội phạm hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Thái Văn Đ có nhân thân tốt, bị cáo Nguyễn Tiến Th có nhân thân xấu; Bị cáo Nguyễn Tiến Th phạm tội rất nghiêm trọng trong khi đang có tiền án nên phải chịu tình tiết tăng nặng "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội các bị cáo đã cùng gia đình khắc phục hậu quả bồi thường cho gia đình bị hại và được người đại diện của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Từ nhận định trên nhận thấy đối với Nguyễn Tiến Th mặc dù đã bị kết án, chưa hết thời gian thử thách bị cáo lại phạm tội mới vì thế cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo; đồng thời áp dụng khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự chuyển hình phạt 27 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thành 27 tháng tù giam và tổng hợp với hình phạt của tội mới, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung. Đối với Thái Văn Đ có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, tính nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án này so với bị cáo Th có phần giảm nhẹ hơn vì vậy không cần phải cách ly khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của gia đình, xã hội tạo điều kiện cho bị cáo cải sửa mình. Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[5] Về hành vi khác: Trong vụ án này bị cáo Nguyễn Tiến Th có hành vi sử dụng giấy chứng nhận xe mô tô BKS 59S1 - 579.27 là giả, tuy nhiên Th khai thông qua quảng cáo trên mạng xã hội, khoảng tháng 06/2022, Th và một người không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể hẹn nhau ở khu vực Cầu Giẽ thuộc huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội để mua bán chiếc xe mô tô trên với giá 20.000.000đ; việc mua bán xe không viết giấy tờ gì và khi Th giao tiền thì người này giao xe mô tô và Giấy chứng nhận đăng ký xe cho Th. Th không biết Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô là giả nên không có căn cứ để xử lý Th về hành vi "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức".

[6] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 21/10/2022, các bên đã thống nhất giải quyết xong phần trách nhiệm dân sự theo đó gia đình Thái Văn Đ, Nguyễn Tiến

Th, mỗi gia đình tự nguyện bồi thường cho gia đình bà Lê Thị X số tiền 100.000.000đ. Nay các đương sự trong vụ án không ai có yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét.

[7] Về vật chứng, tài liệu thu giữ:

Quá trình điều tra xác định: 01 xe mô tô Honda Wave RSX đeo BKS 90B2 - 742.55, số khung RLHJA3813GY133511, số máy IA38E-0285556; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 90B2 - 742.55 số 118077 mang tên Thái Văn Đ; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS số 220542726 cấp cho xe mô tô BKS 90B2 - 742.55 là tài sản hợp pháp của anh Thái Văn Đ nên cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Đ.

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 330195011115 do Sở giao thông vận tải tỉnh Hưng Yên cấp ngày 24/6/2019 cho Thái Văn Đ, Cơ quan điều tra đã bàn giao cho Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hà Nam, sau đó Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hà Nam đã trả lại cho anh Đ.

Đối với giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 026541 là giấy tờ giả và chiếc biển kiểm soát 59S1 - 579.27 hiện không xác định được là thật hay giả nay không có giá trị sử dụng cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô đã cũ, nhãn Suzuki, xe có số khung PMSRU120U2YA44880 và số máy F124 -144880, cơ quan điều tra tiến hành tra cứu trên hệ thống xác định, xe không phải là vật chứng trong vụ việc nào khác, đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị H sinh năm 1996 trú tại tổ 38 khóm 3, phường 2 thành phố Cao L, tỉnh Đồng Tháp tuy nhiên chị H cho biết chị vẫn đang quản lý và sử dụng chiếc xe này vì vậy cần tách ra giải quyết sau.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đương sự thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 ; Điều 38; khoản 5 Điều 65; Điều 56 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Tiến Th.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với Thái Văn Đ.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Tiến Th, Thái Văn Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt:

+ Nguyễn Tiến Th 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Chuyển hình phạt 27 tháng tù nhưng cho hưởng án treo tại Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2020/HSST ngày 10/11/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam về tội “Gây rối trật tự công cộng” thành 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù. Tổng hợp buộc bị cáo Nguyễn Tiến Th phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 05 (Năm) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

+ Thái Văn Đ 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (25/01/2024).

Giao bị cáo Thái Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Uý, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt với bản án mới.

2. Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 026541 và 01 biển kiểm soát 59S1 - 579.27.

Giao 01 xe mô tô đã cũ, nhãn Suzuki, xe có số khung PMSRU120U2YA44880 và số máy F124 -144880 cho cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên để tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội các bị cáo Nguyễn Tiến Th, Thái Văn Đ mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Báo cho các bị cáo; người đại diện của bị hại có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Cq CSĐT Công an thị xã Duy Tiên;
- VKSND thị xã Duy Tiên;
- Chi cục THADS thị xã Duy Tiên;
- Cơ quan THAHS thị xã Duy Tiên;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Trần Ngọc Thuận

[3] *Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: các bị cáo có nhân thân tốt; không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; sau khi phạm tội các bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại, được người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, và lại vụ án này người bị hại cũng có một phần lỗi nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Xét vai trò: Vụ án này thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, bị cáo Phong trực tiếp dùng hung khí nguy hiểm đánh gây thương tích cho anh Chính nên giữ vai trò đầu. Bị cáo Hải tiếp nhận ý chí đuổi theo đánh anh Chính nên giữ vai trò đồng phạm.

[5] Về hình phạt: Từ nhận định trên, thấy rằng các bị cáo đều có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng vì thế xét không cần phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội mà cho các bị cáo cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của gia đình, xã hội tạo điều kiện cho các bị cáo cải sửa mình.

[6] Về các hành vi khác: Đối với Dương Mạnh Trung, Đỗ Đức Chính, Đặng Anh Dũng, Đoàn Văn Thạch, Dương Cao Khải và Lê Tiên Giang đã có hành vi dùng tay chân đánh Trần Hồng Phong, do thương tích nhỏ, Phong từ chối giám định nên Công an thị xã Duy Tiên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Chính, Trung, Dũng, Thạch, Khải và Giang là đúng.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận tiền bồi thường, khắc phục hậu quả, nay không có yêu cầu gì nên không đặt ra giải quyết.

[8] *Về vật chứng vụ án*: Đối với 01 chiếc điều cày dài 65cm là hung khí trong vụ án không còn giá trị cần tịch thu cho tiêu hủy.

[9] *Án phí hình sự sơ thẩm*: Các bị cáo phải chịu theo quy định.

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, đương sự thực hiện quyền kháng cáo theo quy định.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; 58; 65 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

Tuyên bố: các bị cáo Trần Hồng Phong, Nguyễn Văn Hải phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”. Xử phạt:

+ Trần Hồng Phong 30 (Ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 60 (Sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Nguyễn Văn Hải 27 (Hai mươi bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 54 (Năm mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Trần Hồng Phong, Nguyễn Văn Hải cho Ủy ban nhân dân phường Duy Minh, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

2. Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy 01 điều cày bằng tre dài 65cm, đường kính 5cm.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội các bị cáo Trần Hồng Phong, Nguyễn Văn Hải mỗi bị cáo phải nộp: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Báo cho các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp Hà Nam;
- Công an Duy Tiên;
- VKSND Duy Tiên;
- THADS Duy Tiên;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Ngọc Thuận

[3] *Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*
Về nhân thân: các bị cáo nhiều lần thực hiện hành vi vi phạm pháp luật thể hiện ý thức chấp hành pháp luật không tốt, ngoài ra Đặng Nhật Bách đã nhiều lần bị xử phạt hành chính. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; riêng Đặng Nhật Bách quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối cải, được bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] *Xét vai trò:* vụ án này thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, Đặng Nhật Bách là người khởi xướng, trực tiếp thực hiện nên giữ vai trò đầu vụ, bị cáo Phạm Trung Hiếu đồng phạm với vai trò giúp sức.

Từ nhận định trên, thấy rằng: các bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật không tốt; bị cáo Đặng Nhật Bách đã nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo Phạm Trung Hiếu không thành khẩn khai báo, không thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi của mình vì thế cần phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo; miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[5] *Về vật chứng vụ án:* cơ quan điều tra đã trả 43 tấm gỗ và 01 hòm gỗ cho Công ty TNHH Eidai là đúng; đối với xe mô tô BKS 90K1 – 0735 là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị Hạnh, chị Hạnh không biết Bách sử dụng làm

phương tiện phạm tội nên cơ quan CSĐT đã trả lại cho chị Hạnh là đúng. Đối với 01 điện thoại Master bị cáo đã sử dụng liên lạc trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: Công ty TNHH Eidai Việt nam đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, nay không có yêu cầu gì nên không đặt ra giải quyết.

[7] Trong vụ án này Lưu Quang Tiến thừa nhận tháng 3/2019 đã lấy trộm 01 tấm gỗ dán thành phẩm KT khoảng (100x30x1,1)cm của Công ty ngoài ra Tiến không biết việc Bách trộm cắp của công ty nên cơ quan điều tra đã xử phạt hành chính đối với Tiến là phù hợp pháp luật.

[8] *Án phí hình sự sơ thẩm*: các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật. Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i khoản 1 Điều 51; Điều 17; 58; 38 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo; riêng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đặng Nhật Bách.

Tuyên bố: Các bị cáo Đặng Nhật Bách, Phạm Trung Hiếu phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

+ Xử phạt Đặng Nhật Bách: 09 (Chín) tháng tù, được trừ đi thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/12/2019 đến ngày 04/01/2020. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

+ Xử phạt Phạm Trung Hiếu: 07 (Bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. *Về vật chứng*: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại Master.

(Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Duy Tiên và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên ngày 05/3/2020).

3. *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc các bị cáo Đặng Nhật Bách, Phạm Trung Hiếu mỗi bị cáo phải nộp: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Báo cho các bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp Hà Nam;
- Công an Duy Tiên;
- VKSND Duy Tiên;
- THADS Duy Tiên;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Ngọc Thuận

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo có nhân thân tốt và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi nhận thức được hành vi của mình các bị cáo đã khắc phục hậu quả mang tài sản trộm cắp trả lại cho công ty; quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, được người đại diện của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Xét vai trò: Nguyễn Xuân Trường là người khởi xướng và trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên giữ vai trò đầu; các bị cáo Bùi Văn Thịnh, Đoàn Xuân Sáng giữ vai trò đồng phạm.

Từ nhận định trên thấy rằng: Các bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi nhận thức được hành vi của mình các bị cáo đã chủ động khắc phục hậu quả, các bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ xét thấy không cần phải cách ly khỏi xã hội mà cho các bị cáo cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của gia đình và xã hội tạo điều kiện cho bị cáo cải sửa mình.

Đối với anh Vũ Quang Trường có giao dịch mua các tấm blach plate, ông Dương Quang Học tham gia vào quá trình vận chuyển các tấm blach plate tuy nhiên anh Trường, ông Học không biết các tài sản này do các đối tượng trộm cắp nên hành vi của anh Trường, ông Học không cấu thành tội phạm.

[6] Về hình phạt bổ sung: các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo là phù hợp thực tế.

[7] Về trách nhiệm dân sự: người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu các bị cáo bồi thường nên không đặt ra xem xét.

[8] Về vật chứng vụ án: đối với 8 pallet hàng các bị cáo đã trả lại cho công ty, nay công ty không yêu cầu gì nên không đặt ra giải quyết; đối với các tài liệu thu giữ khác cần lưu tại hồ sơ vụ án.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng khoản 1 điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 17, 58, 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Xuân Trường, Bùi Văn Thịnh, Đoàn Xuân Sáng phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Trường 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (15/8/2019).

Xử phạt Bùi Văn Thịnh, Đoàn Xuân Sáng mỗi bị cáo 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (15/8/2019).

Giao bị cáo Nguyễn Xuân Trường cho UBND phường Lam Hạ, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Giao bị cáo Bùi Văn Thịnh cho UBND thị trấn Đồng Văn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Giao bị cáo Đoàn Xuân Sáng cho UBND xã Đại Cường, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trường hợp người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc các bị cáo Nguyễn Xuân Trường, Bùi Văn Thịnh, Đoàn Xuân Sáng mỗi bị cáo phải chịu số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Báo cho các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- Công an huyện Duy Tiên;
- VKSND huyện Duy Tiên;
- THADS huyện Duy Tiên;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

TRẦN NGỌC THUẬN

[2] Hành vi nêu trên của các bị cáo Lê Văn Toàn, Nguyễn Tuấn Nghĩa, Nguyễn Khánh Thiện, Trần Văn Hà, Đào Xuân Sơn và Nguyễn Văn Chung đủ yếu tố cấu thành tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, các bị cáo thực hiện hành vi với mục đích sát phạt nhau được thua bằng tiền, thể hiện sự coi thường kỉ cương pháp luật của Nhà nước, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự địa phương. Vì vậy HĐXX cần phải xử lý trước pháp luật đối với các bị cáo để giáo dục các bị cáo cũng như phòng ngừa chung trong xã hội.

Xét vai trò của các bị cáo cho thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo mang tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo tham gia đánh bạc bằng hình thức chơi “*Liêng*”, sát phạt nhau bằng tiền là do ham thích và hoàn toàn tự nguyện, không bị ai kích động, dụ dỗ. Trong đó các bị cáo Toàn, Nghĩa, Thiện, Hà, Sơn đều là người giữ vai trò thực hành, trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Riêng bị cáo Chung tuy không tham gia đánh bạc nhưng đã gọi điện rủ rê các bị cáo: Toàn, Thiện, Hà và Nghĩa đến nhà mình để đánh bạc và chuẩn bị công cụ, phương tiện phạm tội và thu tiền hồ nên giữ vai trò chính, đồng phạm với các bị cáo khác. HĐXX sẽ xem xét về tính chất, vai trò và nhân thân từng bị cáo để đánh giá, ấn định mức hình phạt khi lượng hình.

[3] Trong lượng hình xét thấy: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự (TNHS): các bị cáo Toàn, Nghĩa, Thiện, Hà, Chung không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 48 BLHS. Riêng bị cáo Sơn đã bị Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xử phạt 10 tháng tù về tội “*Đánh bạc*” theo bản án ngày 23/3/2016, bị cáo ra trại ngày 08/9/2016. Nay bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội khi chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “*Tái phạm*” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Đối với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa hôm nay, cả 6 bị cáo đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thể hiện sự ăn năn hối cải. Do vậy tất cả các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Đối với các bị cáo Toàn, Nghĩa, Thiện, Hà, Chung về nhân thân chưa từng bị kết án nên được coi là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do vậy, các bị cáo này được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại

điểm h khoản 1 Điều 46 BLHS. Riêng bị cáo Đào Xuân Sơn có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân bị cáo Sơn có thời gian tham gia quân đội; bị cáo Nguyễn Văn Chung sau khi bỏ trốn đã tự nguyện ra đầu thú nên các bị cáo Sơn, Chung được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 BLHS.

Sau khi xem xét mọi mặt, HĐXX thấy rằng đây là vụ án đánh bạc có nhiều người tham gia, gây dư luận xấu tại địa bàn xã Chuyên Ngoại và khu vực lân cận, làm mất trật tự trị an địa phương, vì vậy cần phải xử lý nghiêm khắc các bị cáo mới đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm trên địa bàn. Tuy nhiên, như đã nhận định: các bị cáo Toàn, Nghĩa, Thiện, Hà, Chung là những người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ TNHS, có nơi cư trú rõ ràng nên xét thấy không cần thiết bắt các bị cáo này phải cách ly khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng Điều 60 BLHS cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương là phù hợp với quy định của pháp luật. Đối với bị cáo Sơn như đã nhận định, là người có nhân thân xấu nên HĐXX cần áp dụng Điều 33 BLHS cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo thành công dân tốt là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Xét hoàn cảnh của các bị cáo đều không có nghề nghiệp ổn định, có khó khăn khác nhau nên HĐXX quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 3 Điều 248 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo là phù hợp với thực tế và quy định của pháp luật.

[5] *Về vật chứng của vụ án*:

- Đối với 01 điện thoại di động Iphone 5, vỏ màu vàng thu giữ của bị cáo Toàn và 01 điện thoại Nokia 105 thu giữ của bị cáo Nghĩa, quá trình điều tra xác định có liên quan đến hành vi phạm tội, nên HĐXX cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động Samsung Note 4 thu giữ của bị cáo Thiện và 01 điện thoại Nokia 1280 thu giữ của bị cáo Sơn, đã chứng minh làm rõ không liên quan đến hành vi phạm tội, nên HĐXX xét trả lại cho các bị cáo Thiện và Sơn.

- Đối với số tiền 23.050.000đ trong đó có 10.550.000đ là số tiền các đối tượng dùng vào việc đánh bạc, cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước. Số tiền còn lại là 12.500.000đ trong đó 5.500.000đ thu giữ của bị cáo Hà; 7.000.000đ thu giữ của bị cáo Toàn, quá trình điều tra không chứng minh được Hà, Toàn dùng số tiền trên thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, HĐXX xét trả lại cho các bị cáo Hà và Toàn.

- Đối với các vật chứng còn lại là công cụ, phương tiện để các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc và không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[6] *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo Lê Văn Toàn, Nguyễn Tuấn Nghĩa, Nguyễn Khánh Thiện, Trần Văn Hà, Đào Xuân Sơn và Nguyễn Văn Chung phạm tội “*Đánh bạc*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 60 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo: Lê Văn Toàn, Nguyễn Tuấn Nghĩa, Nguyễn Khánh Thiện, Trần Văn Hà và Nguyễn Văn Chung.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 20; Điều 53; Điều 33 Bộ luật hình sự đối với bị cáo: Đào Xuân Sơn.

+ Áp dụng riêng khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đào Xuân Sơn và Nguyễn Văn Chung.

*** Xử phạt:**

- Nguyễn Văn Chung: 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án (17/11/2017).

- Bị cáo Đào Xuân Sơn: 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 31/7/2017.

- Các bị cáo: Lê Văn Toàn, Trần Văn Hà, Nguyễn Tuấn Nghĩa và Nguyễn Khánh Thiện, mỗi bị cáo 10 (Mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 20 (Hai mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án (17/11/2017).

Giao các bị cáo Lê Văn Toàn, Trần Văn Hà, Nguyễn Tuấn Nghĩa, Nguyễn Văn Chung cho UBND xã Chuyên Ngoại, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Giao bị cáo Nguyễn Khánh Thiện cho UBND xã Trác Văn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 41 BLHS và điều 76 BLTTHS:

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 5, vỏ màu vàng; 01 điện thoại Nokia 105 và số tiền 10.550.000đ (Mười triệu, năm trăm năm mươi lăm nghìn đồng).

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Khánh Thiện: 01 điện thoại di động Samsung Note4.

- Trả lại cho bị cáo Đào Xuân Sơn: 01 điện thoại Nokia 1280.

- Trả lại cho bị cáo Trần Văn Hà: số tiền 5.500.000đ (Năm triệu năm trăm nghìn đồng).

- Trả lại cho bị cáo Toàn: số tiền 7.000.000đ (Bảy triệu đồng).

- Tịch thu cho tiêu hủy: Các vật chứng còn lại.

(Toàn bộ đặc điểm vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/10/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Duy Tiên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Tiên).

3. Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội. Buộc các bị cáo Lê Văn Toàn, Nguyễn Tuấn Nghĩa, Nguyễn Khánh Thiện, Trần Văn Hà, Đào Xuân Sơn

và Nguyễn Văn Chung, mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm: các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- Công an huyện Duy Tiên;
- VKSND huyện Duy Tiên;
- Chi cục THADS huyện Duy Tiên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Mạnh Xuân Hải